

Quảng Xương, ngày 16 tháng 8 năm 2021

Số: 01/2021/QĐST-HC

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143, Điều 144, Điều 204, khoản 2 Điều 206 của Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút đơn khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật TTHC;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 01/2021/TLST-HC ngày 08/7/2021 về “*Khiếu kiện hành vi hành chính*” giữa:

- **Người khởi kiện:** Bà Lê Thị T - sinh năm 1960
Ông Lê Trung Th - sinh năm 1956

Đều có địa chỉ: SN 11, ngõ 23, phố C, phường Đ, TP. H, tỉnh H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn Tr - sinh năm 1992

Địa chỉ: Lô 32, Đại Lộ G, phường V, thành phố H, tỉnh H.

- **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân xã T, huyện X, tỉnh H.

Địa chỉ: Xã T, huyện X, tỉnh H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L – Chủ tịch xã.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 144 của Bộ luật Tố tụng hành chính.

- Trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo cho người khởi kiện nếu có yêu cầu.

- Về án phí: Người khởi kiện thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Viện kiểm sát h. Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đại Long

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 14-HC:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-HC).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 143 hoặc các điều luật khác của Luật TTHC (ví dụ: xét thấy người khởi kiện là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 143 của Luật TTHC).

(4) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-HC ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(5) Ghi trích yếu vụ án (ví dụ: “Về khiếu kiện quyết định thu hồi đất”).

(6) và (8) Nếu người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(7) Nếu người bị kiện là người có thẩm quyền thì ghi chức danh của người bị khởi kiện (ví dụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 144 của Luật TTHC, kể cả quyết định về tiền tạm ứng án phí, chi phí tố tụng (nếu có).

